TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN BÌNH** TỈNH YÊN BÁI	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 24/2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Bình, ngày 18 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 50/2023/TLST - HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị P, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Lê Văn Th, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn C, xã Đ, huyện Y B, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị P và anh Lê Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị P và anh Lê Văn Th thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh Lê Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Bảo Ch, sinh ngày 13/5/2015; chị Vũ Thị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi cháu Châm trưởng thành (18 tuổi) hoặc có sự thay đổi theo pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.3 Về án phí: Chị Vũ Thị P nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Biên la thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000587 ngày 24/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Chị P được trả lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh;*
- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Yên Bình;*
- *THADS huyện Yên Bình*
- *UBND xã Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án; TA.*

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Đỗ Thị Thanh